

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh, bổ sung Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác
trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 381/QĐ-UBND
ngày 22/2/2019 của UBND tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ về việc Quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông;

Căn cứ Quyết định số 2427/QĐ-TTg ngày 22/12/2011 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt chiến lược khoáng sản đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường;

Căn cứ Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 22/02/2019 về việc ban hành Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 673/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 về việc phê duyệt các khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 49/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; thanh tra, kiểm tra và bảo vệ môi trường trong lĩnh vực khoáng sản trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định 490/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh về việc bổ sung Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 23/9/2014 của UBND tỉnh về

Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 180/TTr-STNMT ngày 01/7/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 22/02/2019 của UBND tỉnh (sau đây được gọi là phương án) với các nội dung sau:

1. Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ 2 khoản 2 Mục III phương án như sau.

“ - Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định quản lý tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 4, Mục III phương án như sau:

“4. Thông tin về các khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 22/2/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh, theo đó đã khoanh định công bố 2.007 khu vực, 2.187 vị trí, điểm với tổng diện tích 590.043,59 ha thuộc khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản (Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo và bản đồ khu vực cấm theo Quyết định số 381/QĐ-UBND”

3. Bổ sung điểm a, điểm b, điểm c và điểm d vào sau khoản 7 Mục III phương án như sau:

“a) Thông tin quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản của tỉnh đã được điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định 490/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh về việc bổ sung Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 23/9/2014 của UBND tỉnh về Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, trên địa bàn toàn tỉnh có tổng 101 điểm đã được bổ sung quy hoạch với diện tích 612,2 ha (Chi tiết tại Phụ lục V kèm theo).

b) Thông tin về quy hoạch khoáng sản chung cả nước đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại các Quyết định số 152/2008/QĐ-TTg ngày 28/11/2008 và Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 09/01/2012, gồm 60 khu vực (Chi tiết tại Phụ lục VI kèm theo).

c) Thông tin về các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định và công bố tại các Quyết định số 2038/QĐ-BTNMT ngày 12/8/2015 và Quyết định số 2326/QĐ-BTNMT ngày 28/9/2017, gồm 02 khu vực, diện tích 14 ha (Chi tiết tại Phụ lục VII kèm theo).

d) Thông tin về các khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 645/QĐ-TTg ngày 06/5/2014 cần bảo vệ gồm 2 khu vực, tổng diện tích 370 km² (Chi tiết tại Phụ lục VIII kèm theo)”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Mục VII phương án như sau:

“3. Nhà nước bảo đảm kinh phí cho công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác. Kinh phí cho công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành từ nguồn kinh phí chi thường xuyên trong lĩnh vực hoạt động kinh tế”.

Điều 2. Các nội dung khác không thay đổi, thực hiện theo Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 22/2/2019 của UBND tỉnh về việc Ban hành Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Giao thông vận tải, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (báo cáo);
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- TT. Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT (Trung.10b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Y Giang Gry Niê Knơng